TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀLẠT** TỈNH LÂM ĐỒNG **Số: 07/2025/QĐST- DS**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Đà Lạt, ngày 18 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành lập ngày 10 tháng 02 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 425/2024/TB-TLVA ngày 03 tháng 12 năm 2024 về việc "*Kiện đòi tài sản*"

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Hồ. S. A,** sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Số 6/11 đường S, phường K, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

Người đại diện theo ủy quyền: Chị **Võ Ng. Tr. A,** sinh năm: 2002. Địa chỉ liên hệ: Số 11A đường L, phường T, thành phố Đà Lạt (*Theo Hợp đồng ủy quyền lập ngày 09/12/2024*)

Bị đơn: Bà **Trần Th. Kh. Th**, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Số 31 đường A, phường B, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Trần Th. Kh. Th có nghĩa vụ trả cho ông Hồ. S. A số tiền nợ huê là 472.900.000đ (*Bốn trăm bảy mươi triệu, chín trăm nghìn đồng*) theo biên bản xác nhận nợ và cam kết trả tiền nợ huê lập ngày 11/7/2024.

2.2. Về án phí:

- Bà Trần Th. Kh. Th tự nguyện chịu số tiền 11.458.000đ (*Mười một triệu, bốn trăm năm mươi tám nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Hoàn trả cho ông Hồ. S. A số tiền 11.458.000đ (*Mười một triệu, bốn trăm năm mươi tám nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001492 ngày 27/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Căn cứ Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, kể từ ngày bên được thi hành án dân sự có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải trả, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền chưa thi hành án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tp. Đà Lạt;
- Chi cục THADS Tp. Đà Lạt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đặng Thị Thới